

Chiến lược và hoạt động kinh doanh

- Hoạt động chính:** RHC là đơn vị thủy điện đầu tiên của tổng công ty Sông Đà cổ phần hóa vào năm 2002. Hoạt động sản xuất sinh doanh chính của RHC là sản xuất và kinh doanh điện thương phẩm, thí nghiệm hiệu chỉnh hệ thống điện, thí công lắp đặt hệ thống điện nước thông tin, sửa chữa thiết bị điện và gia công cơ khí, khai thác lọc và phân phối nước. Trong đó theo định hướng phát triển của công ty đến năm 2012 sản xuất công nghiệp chiếm 75% tổng giá trị sản xuất kinh doanh, kinh doanh xây lắp chiếm 10%, sản xuất kinh doanh khác chiếm 15%.
- Vị thế:** Công ty chiếm một thị phần rất nhỏ trên thị trường cung cấp điện quốc gia, với công suất lắp đặt là 8,1 MW. Sản lượng điện hàng năm là 55 triệu Kwh.
- Nhân tố rủi ro chính:** Do đặc thù là doanh nghiệp thủy điện nên hoạt động kinh doanh của RHC bị chi phối rất nhiều bởi điều kiện thời tiết khí hậu, ngoài ra do hợp đồng bán điện của RHC với điện lực 3- Gia Lai được thanh toán bằng USD và giá cố định trong vòng 20 năm nên doanh thu và lợi nhuận của RHC bị ảnh hưởng rất nhiều bởi tỷ giá giữa VND và USD

Cơ cấu cổ đông: tại thời điểm 01/12/2008, cơ cấu chủ sở hữu của RHC như sau:

Cổ đông lớn	Số CP nắm giữ	% sở hữu
Tổng công ty sông Đà	1.558.510	48,70%
Cổ đông khác	1.641.490	51,30%

Dự án

Tên dự án	Thời gian hoàn thành	Vốn đầu tư (1000Đ)
Phản mềm điều tốc	2010	1.200.000
Nhà máy thủy điện Iagrai 2	2014	125.000.000

Các số liệu thị trường tại ngày 31/03/2009

GT vốn hóa TT (tỷ VND)	64,00	Giá hiện tại (VND)	20.000
KLGD bq 30 ngày (CP)	3.427	Giá cao nhất 52 tuần	39.000
SLCP đang lưu hành (triệu CP)	3,20	Giá thấp nhất 52 tuần	17.000
Vốn điều lệ (tỷ VND)	32	P/E 4 quý gần nhất (x)	5,49
EPS điều chỉnh (VND)	3.645	P/B (x)	0,95
Lãi cổ tức (%)	10	Sở hữu nước ngoài (%)	7,45

Các doanh nghiệp so sánh tại ngày 31/03/2009

Mã chứng khoán	NLC	SJD	HJS
GT vốn hoá TT (tỷ VND)	84,50	400,66	73,20
P/E 4 quý gần nhất (x)	4,09	11,31	4,58
P/B (x)	0,96	1,08	0,93
Lãi cổ tức (%)	10,65	11,19	8,20
ROA (%)	13,49	3,01	4,67
ROE (%)	25,09	9,97	20,69
EPS điều chỉnh (đồng)	4.133	1.185	2.663
LN gộp biên (%)	65,84	60,27	63,64
LN thuần biên (%)	45,71	14,74	22,96
Tỷ lệ TT hiện hành (x)	13,75	0,11	0,33
Tổng nợ /VCSH (x)	0,65	2,07	4,04
Sở hữu nước ngoài (%)	0,66	32,36	0,18

Để biết thêm thông tin chi tiết về mã cổ phiếu này, vui lòng truy cập trang web Ezsearch của chúng tôi tại địa chỉ <http://ezsearch.fpts.com.vn>

Phân tích tài chính

- Doanh thu thuần năm 2008 là 36,3 tỷ đạt 102,8% kế hoạch giảm 5,36% so với năm 2007, doanh thu giảm là do trong năm 2008 mùa khô kéo dài nguồn thủy năng cạn kiệt các tổ máy không đủ nước vận hành trong gần 7 tháng, ngoài ra tình hình kinh tế trong nước có nhiều biến động, lãi suất vay ngân hàng cao và không ổn định.
- Trong cơ cấu giá vốn hàng bán năm 2008, chi phí nhân công chiếm 25%, khấu hao tài sản cố định chiếm 64%, chi phí nguyên vật liệu chiếm 6%, phần còn lại là chi phí dịch vụ mua ngoài khác. Mặc dù doanh thu giảm, nhưng lợi nhuận gộp biên vẫn giữ mức 65% chủ yếu do một số tài sản đã khấu hao hết, tổng giá trị khấu hao năm 2008 đã giảm đi 1,46 tỷ so với năm 2007, trong khi chi phí nhân công và chi phí vật liệu gần như không thay đổi. Tuy nhiên, chi phí lãi vay tăng khá cao trong năm 2008 là nguyên nhân chủ yếu khiến lợi nhuận thuần biên chỉ đạt hơn 32% trong khi các năm trước đều đạt trên 36%.
- Tổng tài sản năm 2008 giảm 6,45% so với năm 2007 chủ yếu do phát sinh chi phí khấu hao. Khoản phải thu khách hàng năm 2008 tăng gần 2 tỷ trong khi doanh thu giảm thể hiện rằng RHC đang gặp một chút khó khăn trong vấn đề thu hồi nợ.
- Giá bán lẻ điện bình quân của EVN tăng 8,92% so với bình quân năm 2008 điều này cũng không ảnh hưởng gì đến hoạt động kinh doanh của RHC do hợp đồng bán điện của doanh nghiệp này với điện lực 3- Gia Lai thời gian là 20 năm với mức giá cố định là 0,041 USD/Kwh.
- Mức vốn hóa thị trường thấp hơn hẳn so với các doanh nghiệp thủy điện niêm yết trên HO và HA, khối lượng giao dịch bình quân 30 ngày khá thấp mức độ thanh khoản của cổ phiếu chưa cao.
- P/B, P/E đang ở mức thấp, lãi cổ tức đang ở mức khá cao, cao hơn mức lãi suất cơ bản năm 2008 là 7%, khá hấp dẫn tuy nhiên nếu đem so sánh với các doanh nghiệp cùng ngành thì mức lãi cổ tức này vẫn còn thấp

BC Lãi /lỗ (triệu VND)	2008	2007	2006
Doanh thu thuần	36.315	38.370	38.762
Lợi nhuận gộp	23.881	23.278	23.816
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	10.198	12.765	11.685
Lợi nhuận trước thuế	12.277	14.864	14.021
Lợi nhuận sau thuế	11.664	14.113	14.021
Bảng CĐKT (triệu VND)	31/12/2008	31/12/2007	31/12/2006
Tài sản ngắn hạn	20.675	22.079	14.432
TSCĐ và XDCB dở dang	94.256	101.379	110.748
Các khoản ĐT dài hạn BĐS	400	0	0
Tài sản dài hạn khác	3.183	3.230	4.478
Tổng tài sản	118.514	126.688	129.658
Nợ ngắn hạn	14.233	14.313	14.404
Nợ dài hạn	36.855	49.514	59.416
Vốn chủ sở hữu (VCSH)	67.426	62.861	55.838
Tổng nguồn vốn	118.514	126.688	129.658
Các chỉ số tài chính	31/12/2008	31/12/2007	31/12/2006
Tăng trưởng			
Doanh thu thuần (%)	-5,36	-1,01	22,72
Lợi nhuận thuần (%)	-17,35	0,66	62,79
Vốn chủ sở hữu (%)	7,26	12,58	14,10
Tổng tài sản (%)	-6,45	-2,29	-2,68
Lợi nhuận gộp biên (%)	65,76	60,67	61,44
Lợi nhuận thuần biên (%)	32,12	36,78	36,17
ROA (%)	9,51	11,01	10,67
ROE (%)	17,91	23,78	26,76
EPS cơ bản (đồng)	3.645	4.410	4.381
Tỷ lệ TT hiện hành (x)	1,45	1,54	1,00
Tổng nợ/VCSH (x)	0,76	1,02	1,32

(7) Nguồn: BCTC chưa kiểm toán của RHC

Tuyên bố miễn trách nhiệm

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được cung cấp bởi FPTTS dựa vào các nguồn thông tin mà FPTTS coi là đáng tin cậy, có sẵn và mang tính hợp pháp. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của các thông tin này.

Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý rằng các nhận định trong báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích FPTTS. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

FPTTS có thể dựa vào các thông tin trong báo cáo này và các thông tin khác để ra quyết định đầu tư của mình mà không bị phụ thuộc vào bất kì ràng buộc nào về mặt pháp lý đối với các thông tin đưa ra.

Các thông tin có liên quan đến các chứng khoán khác hoặc các thông tin chi tiết liên quan đến cổ phiếu này có thể được xem tại <http://ezsearch.fpts.com.vn> hoặc sẽ được cung cấp khi có yêu cầu chính thức.

Bản quyền © 2008 Công ty chứng khoán FPT

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT

Trụ sở chính

Tầng 2 – Tòa nhà 71 Nguyễn Chí Thanh
Quận Đống Đa - Hà Nội - Việt Nam
ĐT: (84.4) 3 773 7070 / 271 7171
Fax: (84.4) 3 773 9058

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT

Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh

31 Nguyễn Công Trứ- Phường Nguyễn Thái Bình
Quận 1 - Tp. Hồ Chí Minh - Việt Nam
ĐT: (84.8) 6 290 8686
Fax: (84.8) 6 291 0607